TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026

1. Họ và tên thường dùng: **TRẦN VĂN HIỆP**
2. Họ và tên khai sinh: **TRẦN VĂN HIỆP**
Các bí danh/tên gọi khác: Không
3. Ngày, tháng, năm sinh: 20/9/1965 4. Giới tính: Nam
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: Phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
7. Quê quán: Xã Kỳ Lam, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.
8. Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Số 242A, Yersin, tổ dân phố 3, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.
9. Số thẻ căn cước công dân: 068065006666 Ngày cấp: 23/01/2021
Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.
10. Dân tộc: Kinh 11. Tôn giáo: Không
12. Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học cử nhân Ngữ văn
- Học vị: Không
- Học hàm: Không
- Lý luận chính trị: Cao cấp;
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh, trình độ A

13. Nghề nghiệp hiện nay: Cán bộ
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Bí thư Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
15. Nơi công tác: Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng
16. Ngày vào Đảng: 28/10/1995 Số thẻ đảng viên: 45.004732
- Ngày chính thức: 28/10/1996
- Chức vụ trong Đảng: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Bí thư Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không;

17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
- Tên tổ chức đoàn thể: Công đoàn cơ sở Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không

18. Tình trạng sức khoẻ: Tốt
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huy chương vì thế hệ trẻ; 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
21. Là đại biểu Quốc hội khoá (nếu có): Không
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân dân tỉnh Lâm Đồng khóa VIII, nhiệm kỳ 2011-2016; khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
- Từ 1982 - 1992	- Cán bộ Tỉnh đoàn Lâm Đồng.
- Từ 1992 - 1997	- Ủy viên Ban chấp hành Tỉnh đoàn, Phó ban Thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn Lâm Đồng.
- Từ 1997 - 2001	- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Trưởng ban Thanh thiếu nhi trường học, Tỉnh đoàn Lâm Đồng.
- Từ 2001 - 2004	- Phó Bí thư Tỉnh đoàn Lâm Đồng.
- Từ 2004 - 2008	- Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Trung ương đoàn, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn Lâm Đồng.
- Từ 2008 - 2014	- Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Bảo Lâm, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Từ 5/2014 - 10/2015	- Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
- Từ 10/2015 - 11/2015	- Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.
- Từ 12/2015 - 9/2019	- Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng.
- Từ 10/2019 - 10/2020	- Phó Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng.
- Từ 11/2020 đến nay	- Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.